

Bản án số: 32/2025/HS-PT
Ngày 10-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang

Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thu Hằng

Ông Bùi Duy Thạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Phương Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 05/2025/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/HSPT-QĐ ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Vũ Thị Quỳnh H, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 49/2024/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vũ Thị Quỳnh H, sinh ngày 17 tháng 6 năm 1973 tại Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố số C, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Số C, tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Duy T và bà Nguyễn Thị Khánh H1 (đã chết); bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53A/QĐ-XPHC ngày 09/7/2023 của Công an quận Đ, thành phố Hải Phòng phạt tiền Vũ Thị Quỳnh H 5.000.000 đồng về hành vi “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” (đã nộp tiền phạt 5.000.000 đồng theo Biên lai thu thuế, phí, lệ phí và thu phạt vi phạm hành chính số 0001073 ngày 18/11/2024, chưa bồi thường bà Duyên số tiền 1.314.225

đồng theo Quyết định số 53A nêu trên - Chưa hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính); nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2024 đến nay; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Quỳnh H: Ông Trần Văn T1, Luật sư Công ty L - Đoàn Luật sư thành phố H; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị hại có kháng cáo:* Bà Vũ Thị D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 4/2022, bà Vũ Thị D, sinh năm 1966, nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, quận Đ, thành phố Hải Phòng cho ông Phạm Văn T2, sinh năm 1965, địa chỉ: Xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình thuê 01 phòng trọ tại địa chỉ số C, tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, hợp đồng thuê từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2022. Quá trình thuê trọ, ông T2 đã cho Vũ Thị Quỳnh H đến ở cùng. Hết thời hạn hợp đồng, ông T2 đã rời đi, H vẫn tiếp tục ở lại phòng trọ. Bà D nhiều lần yêu cầu H trả lại phòng trọ nhưng H không bàn giao, tiếp tục ở lại phòng trọ với lý do khi thuê phòng trọ nêu trên, H có đóng góp công sức lao động bằng việc làm phụ với thợ xây do bà D thuê để hoàn thiện phòng trọ. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 02/02/2024, bà D tiếp tục đến yêu cầu H bàn giao, trả lại phòng trọ nhưng H không đồng ý và bỏ đi. Thấy vậy, bà D đi đến cửa hàng kinh doanh đồ dân dụng tại khu vực đường L, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng mua 02 khóa cửa rồi quay lại khóa cửa phòng trọ lại. H trở về thấy cửa phòng trọ bị khóa bằng 02 khóa khác, H không vào được phòng trọ. Nên H đi đến cửa hàng V xây dựng tại khu vực ngã ba B Thau mua 01 tô vít, 01 cửa sắt về tháo khung cửa sổ, trèo vào phòng trọ qua lối cửa sổ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H dùng cưa, lưỡi xẻng, dao bằng kim loại có sẵn đập phá, cắt đứt 02 khóa nêu trên. Đến khoảng 01 giờ ngày 03/02/2024, H lấy 01 gậy gỗ gần cửa phòng trọ đập nhiều lần vào Camera đang treo trước cửa phòng trọ số 01, làm Camera bị vỡ, rơi xuống đất.

Sau khi thực hiện việc đập phá tài sản, 02 Khóa, 01 Dao, 01 Lưỡi xẻng, 01 Cửa sắt H đã cho người phụ nữ thu mua sắt vụn không quen biết và 01 Gậy gỗ H đã vứt đi, nên đều không truy tìm được. Ngày 03/02/2024, bà Vũ Thị D có đơn trình báo sự việc trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 11/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Đ kết luận: “01 Camera nhãn hiệu Ezviz, model CS - CV310, màu trắng có giá: 1.370.833 đồng; 01 Khóa nhãn hiệu Thái Lan, loại khóa ABC - SW60, màu xám bạc có giá: 156.667 đồng; 01 Khóa nhãn hiệu Việt - Tiệp, loại khóa treo đồng bấm 01601, màu vàng

đồng có giá: 140.000 đồng. Tổng giá trị tài sản đề nghị định giá: 1.667.500 đồng (Một triệu, sáu trăm sáu mươi bảy nghìn, năm trăm đồng)”.

Về vật chứng của vụ án: 01 Camera nhãn hiệu Ezviz, model CS - CV310, màu trắng đã cũ, qua sử dụng được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/10/2024. 01 Khóa nhãn hiệu Thái Lan, loại khóa ABC - SW60; 01 Khóa nhãn hiệu Việt - Tiệp, loại khóa treo đồng bấm 01601; 01 Cửa bằng kim loại dài khoảng 35 cm, bản rộng 03 cm; 01 Dao, cán bằng gỗ dài khoảng 10 cm, lưỡi dao dài khoảng 30 cm, rộng 10 cm; 01 Lưỡi xẻng bằng kim loại, dài khoảng 20 cm, rộng 10 cm; 01 Gậy gỗ dài khoảng 01 mét, đường kính 03 cm, đều không thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị D yêu cầu phải bồi thường thiệt hại do các tài sản bị hủy hoại, tuy nhiên bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 27/11/2024 Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Quỳnh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2024.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Vũ Thị Quỳnh H kháng cáo kêu oan vì cho rằng hành vi của bị cáo không phạm tội, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hủy bản án sơ thẩm và trả tự do cho bị cáo. Bị hại bà Vũ Thị D kháng cáo vì cho rằng hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo quá nhẹ, chưa tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo H. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xử phạt bị cáo mức cao nhất của khung hình phạt và đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bị hại tiền thuê nhà từ ngày 22/6/2022 đến ngày 10/12/2024 là 29 tháng 20 ngày x 2.500.000 đồng = 74.100.000 đồng, tiền điện 3653 số x 2.800 đồng = 10.228.000 đồng, tiền nước 223m³ x 15.000 đồng = 3.345.000 đồng, tổng cộng là 87.673.000 đồng; ngoài ra buộc bị cáo phải bồi thường toàn bộ tài sản do bị cáo hủy hoại (04 lần cụ thể trong đơn kháng cáo) số tiền là 7.554.000 đồng; tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 95.227.000 đồng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo Vũ Thị Quỳnh H không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ mới. Bị hại bà Vũ Thị D cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ mới là: Giấy phép xây dựng số 409/GPXD-UBND ngày 01/11/2021; GCN đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh Vũ Thị D (bản sao); GCNQSDĐ số AM 769233 ngày

17/7/2008 do UBND quận Đ, thành phố Hải Phòng cấp cho bà Vũ Thị D (bản sao)
+ trang bổ sung GCNQSDĐ.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Quỳnh H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi quan điểm bào chữa cho bị cáo như sau: Đồng ý với tội danh và điều luật mà bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo H nhưng hình phạt 09 tháng đối với bị cáo là nặng vì nguyên nhân phạm tội của bị cáo xuất phát từ việc phòng trọ bị cáo thuê nằm trên đất lưu không, do bị hại bà D coi nói, lấn chiếm để xây dựng phòng trọ. Quá trình bị cáo ở phòng trọ, bà D nhiều lần đến yêu cầu bị cáo bàn giao lại phòng trọ nên hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo do nhận thức pháp luật hạn chế nên dẫn tới hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trước phiên tòa, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 1.667.500 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng theo biên lai thu tiền số 0005635 ngày 27/11/2024. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo Vũ Thị Quỳnh H mức khởi điểm của khung hình phạt là 06 tháng tù để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, sớm trở về với gia đình, làm người công dân có ích cho xã hội.

Kiểm sát viên trình bày ý kiến về việc giải quyết kháng cáo như sau: Bị cáo và bị hại kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo và bị hại được chấp nhận. Nhân thân bị cáo H có 01 tiền sự về hành vi “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” tuy nhiên chưa hết thời hạn xử phạt vi phạm hành chính mà lại vi phạm nên hành vi phạm tội của bị cáo bị xét xử theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là đúng theo quy định pháp luật. Do đó, việc bị cáo Vũ Thị Quỳnh H kháng cáo kêu oan, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét huỷ bản án sơ thẩm và trả tự do cho bị cáo là không có căn cứ.

Bị hại bà Vũ Thị D đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét xử phạt bị cáo mức cao nhất của khung hình phạt và đề nghị bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 95.227.000 đồng.

Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị hại bà Vũ Thị D đã được Hội đồng xét xử giải thích đối với phần bồi thường thiệt hại không phù hợp trong vụ án và bị hại đã rút yêu cầu đối với số tiền phải bồi thường là 95.227.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Vũ Thị Quỳnh H là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và mức bồi thường trách nhiệm dân sự mà bị cáo phải bồi thường cho bị hại là thỏa đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355

và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Quỳnh H và bị hại bà Vũ Thị D đã đúng thủ tục, trong thời hạn luật định, đúng với quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại là hợp pháp, được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

- Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Trong thời gian từ ngày 02/02/2024 đến ngày 03/02/2024, tại tổ dân phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng, Vũ Thị Quỳnh H đã có hành vi dùng Cưa, D1, X bằng kim loại và G gổ đập phá 02 khóa cửa, 01 Camera của bà Vũ Thị D, làm các tài sản bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng, tổng trị giá tài sản bị thiệt hại: 1.667.500 đồng (theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HDDGTS ngày 17/4/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tố tụng hình sự quận Đ). Tuy bị cáo Vũ Thị Quỳnh H có hành vi huỷ hoại tài sản của người khác dưới 2.000.000 đồng. Ngày 09/7/2023 bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”, chưa được xoá và đây được xác định là tình tiết định tội được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phạm tội "Huỷ hoại tài sản". Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4] Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trước phiên tòa sơ thẩm gia đình bị cáo đã nộp số tiền 1.667.500 đồng để bồi thường cho bị hại và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sơ theo Biên lai thu tiền số 0005635 ngày 27/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[5] Bị cáo đã nộp đủ số tiền 1.667.500 đồng để bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số 0005635 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Về hình phạt của bị cáo:

[6] Tính chất vụ án mặc dù ít nghiêm trọng, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà D tổng trị giá tài sản bị hủy hoại số tiền 1.667.500 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần thiết phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Đối với kháng cáo của bị hại bà Vũ Thị D:

[7.1] Về việc yêu cầu Tòa án xem xét xử phạt bị cáo mức cao nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử nhận thấy việc tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về mức án 09 tháng tù là đúng quy định pháp luật, việc kháng cáo tăng hình phạt là không có căn cứ.

[7.2] Về yêu cầu kháng cáo buộc bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 95.227.000 đồng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại bà D có kháng cáo về phần dân sự trong vụ án hình sự, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu bà D nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm là vi phạm Khoản 3 Điều 22 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7.3] Hội đồng xét xử đã giải thích về việc yêu cầu bồi thường không phù hợp với pháp luật và sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại xin được rút yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 95.227.000 đồng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị hại đã rút yêu cầu kháng cáo của mình về phần bồi thường thiệt hại đối với bị cáo, việc rút kháng cáo của bị hại là tự nguyện phù hợp với điểm e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị hại không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

[8] Từ những phân tích trên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Quỳnh H và bị hại bà Vũ Thị D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày

27/11/2024 Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng về hình phạt và mức bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Vũ Thị Quỳnh H.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Thị Quỳnh H và bị hại bà Vũ Thị D; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 27/11/2024 Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng về hình phạt và mức bồi thường trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Vũ Thị Quỳnh H;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu bồi thường dân sự số tiền 95.227.000 đồng của bị hại bà Vũ Thị D.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Quỳnh H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/9/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp đủ số tiền 1.667.500 đồng để bồi thường cho bị hại theo Biên lai thu tiền số 0005635 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Thị Quỳnh H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2024/HS-ST ngày 27/11/2024 của Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam CATP HP;
- PV06 Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS CATP HP;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- TAND quận Đồ Sơn;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Giang